

Viết gì cũng không trúng, là trúng
Nói gì cũng không trúng, là trúng
Nghĩ gì cũng không trúng, là trúng

N.H.T.S

NHU HUYỄN THIÊN SƯ

NGÓN TAY CHỈ TRẮNG

5

THƠ

Trực Chỉ Đề Cương

Website:

www.chuavietnam.com

www.pgvn-haitrieuam.com

www.lieulieuduong.org

www.phatphapdaithua.com

**Liều Liều Đường, Đồi Tà Dương, Thôn Lạc Sơn, Xã Phú Sơn, Huyện Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng
ĐT. 063.2220809 - 063.3855880**

TỰA

Trắng, đối tượng của tập sách nhỏ – NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 5 là :

1. Giới thiệu ý kinh, lời Phật cho những ai muốn tìm hiểu nguồn giáo lý Phật chánh tông, ít chất lai căn !
2. Chỉ ra, gì là mê tín dị đoan, gì là hoang đường huyền hoặc cho những ai có ý muốn loại bỏ huyền hoặc hoang đường
3. Thức tỉnh, động viên cả hai giới Phật tử xuất gia, tại gia cùng nắm tay nhau tiến thẳng con đường giải thoát, giác ngộ mà đức Phật đã vạch ra cho những ai cần tỉnh thức.

Lý tưởng của tác giả, Như Huyền Thiên Sư không một tham vọng lớn lao nào khác ... nữa.

Những ai thích cúng lạy, thích năn nỉ, thích cầu xin... với “ơn trên” “phù hộ”... Tác giả xin thưa trước rằng : Các vị đừng đọc tập sách nhỏ này để khỏi bị... bực cái mình !

Giấy ngắn tình dài, khổ một nỗi : NÓI GÌ CŨNG KHÔNG BAO GIỜ TRÚNG.

Viết tại Liễu Liễu Đường
Đồi Tà Dương – Thôn Lạc Sơn
20/11/2010
NHƯ HUYỄN THIÊN SƯ

Tham thiền 1

HÔNG CHUNG

(Tiếng chuông chùa)

Chung thanh nhất kích biến thập phương !

Phàm thánh âm dương thể Nhất chân !

Bất nhị pháp môn thường tịch chiếu

Sắc không, không sắc diệu nan lường... !

14 giờ, ngày 11/05/2010

(28-03-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 1

Tiếng chuông là thanh âm, một trong sáu đối tượng của sáu căn : Sắc, thanh, hương, vị, xúc và pháp.

Sáu cặp phạm trù “căn cảnh” có tính đối đãi, nhĩ căn và thanh cảnh tác dụng thăm sâu và vi diệu hơn hết. Chỉ có TIẾNG và TAI mới có được sự vang vọng khắp mười phương. Năm căn năm cảnh còn lại đều khiếm khuyết. Người tu biết pháp môn quán niệm “âm thanh” như Quán Thế Âm Bồ tát thì sẽ lắng nghe được tiếng chuông TÂM THANH TỊNH thường trú của lòng mình rằng : Phạm thánh âm dương cũng một bản thể “nhất chân”. Hành giả biết rõ, thấy rõ chân lý : “Trong một có tánh chất của tất cả. Tánh chất của tất cả không ngoài cái một”.

Khi nghe tiếng chuông, người đệ tử Phật phải nhớ pháp tu ưu việt nhất của Bồ tát Quán Thế Âm :

- Nghe tiếng, rồi bỏ tiếng, tồn lưu GIÁC.
- Đối tượng GIÁC, chủ thể GIÁC xả bỏ, tồn lưu KHÔNG
- Đối tượng KHÔNG, chủ thể KHÔNG xả bỏ, tồn lưu DIỆT.
- Diệt ý niệm SANH DIỆT, tự thể chân như tịch diệt HIỆN TIỀN.

Lấy thanh trần (tiếng chuông) làm đối tượng thiền định quán chiếu, hành giả sẽ tỏ ngộ tánh “không hai” của sự vật hiện tượng. Từ đó mà hiểu rõ vì sao vật chất (sắc) chẳng khác KHÔNG, KHÔNG chẳng khác vật chất. Cho đến THỌ, TƯỞNG, HÀNH, THỨC cũng vậy !...

Nghe tiếng đại hồng chung ngoài cảnh, thiền giả quán chiếu quay về nghe “tiếng chuông thường trú chơn tâm” của mình đang ngân nga thường xuyên, liên tục không phút giây gián đoạn !

Tham thiền 2

TAM GIỚI CHỈ LÀ NHƯ LAI PHƯƠNG TIỆN NÓI

Thế gian Sắc Giới tịnh an nhiên !

Tam giới Như Lai mật ý tuyên !

Vô sắc ! Tìm đâu ra giới ấy ?

Gì là Dục Giới ? Rõ quàng xiêng !

1 giờ 30, ngày 23/05/2010

(10-04-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 2

Hiện tượng vạn hữu trong vũ trụ, biểu hiện qua ba hình thái : Động vật, thực vật và khoáng vật, trong đó gồm cả con người. Rồi con người lại nhận thức : Tất cả những thứ ấy là thế giới “vật chất”. Đạo Phật gọi thế giới vật chất ấy qua thuật ngữ “sắc giới”

SẮC GIỚI ấy, nếu nhìn qua tuệ nhãn thì tất cả bản tánh của chúng không hề có nhiễm ô, không hề gây ra nguyên nhân đau khổ cho ai hết. Kinh Pháp Hoa Phật dạy : “*Chư pháp tùng bản lai, thường tự tịch diệt tướng*”. Sắc giới tướng tánh của nó vốn “tịch diệt” “tịnh” và “an nhiên”!

DỤC GIỚI không hề tự sanh và tự có mặt. Dục giới do con người đam mê, chấp mắc sai lầm thế giới vật chất, rồi sanh ra “dục vọng” rồi tự chiêu lấy khổ đau. Nếu biết nhìn hiện tượng vạn hữu với cái nhìn “thập như thị” thì Dục giới không bao giờ có mặt trong bầu vũ trụ dù vật chất đầy rẫy...!

VÔ SẮC GIỚI chỉ có đối với thành phần kém hiểu biết trong xã hội, thành phần yếu đuối sống không có tư duy, ai nói gì nghe nấy.... Cho nên, Vô sắc giới chỉ có với hạng người mê tín, tin huyễn hoặc hoang đường, tin ở sự tưởng tượng siêu hình “một cảnh giới” không bao giờ có ! Đã là vô sắc, có nghĩa là “không có gì” thì còn có ông nào? Bà nào? Cô nào? Chú nào? Anh nào? Chị nào? Thằng nào? Con nào? Với cái cảnh giới không có gì ấy...?

Tham thiền 3

**TAM TỰ TÁNH CŨNG CHỈ LÀ
DANH NGÔN PHƯƠNG TIỆN NÓI**

(Duy thức học...)

Viên thành thật tánh khởi từ quanh !

Biến kế trừ đi nó tự sanh !

Tánh giữa y tha là : Vật chất !...

Các duyên giả hợp tánh sao thành ?

05 giờ, ngày 24/05/2010

(11-04-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 3

Dựa trên nguồn tư tưởng Bát nhã “vạn pháp giai không” của kinh Lăng Già, Thế Thân Bồ tát tạo Đại thừa Duy thức luận xiển dương tôn chỉ của đức Thế Tôn. NHẤT THIẾT PHÁP VÔ NGÃ.

Rằng : Khi chuyển khai thời pháp Lăng Già, đức Thế Tôn đề cập “Tam tự tánh”.

- * Biến kế sở chấp tự tánh
- * Y tha khởi tự tánh, và
- * Viên thành thật tự tánh.

Đó là sự thật, đức Thế Tôn có nói ra tam tự tánh ấy, nhưng đó chỉ là phương tiện của Như Lai. Sự thật của sự thật là ba tánh ấy, không tánh nào có “tự tánh” ! Do vậy. Đức Thế Tôn chỉ rõ ra rằng :

- * Tánh biến kế, do chấp mắc phân biệt, không có tự tánh
- * Tánh y tha, do trùng trùng duyên hợp mà có ra, không phải “tự nhiên” có, cho nên cũng không có tự tánh.
- * Tánh viên thành thật, do bỏ biến kế sai lầm thì “viên thành thật” hiển hiện. Thế nên viên thành thật tánh, không tự tánh.

Học kinh Pháp Hoa, học kinh Lăng Già, học kinh Bát Nhã, học Đại thừa Duy thức luận, ta thấy Phật có nói “Tam giới” mà không có “Tam giới” thật. Phật có nói “Tam tự tánh”, mà không có “Tự tánh” nào thật có !

Vì : NHẤT THIẾT PHÁP VÔ NGÃ... mà !

Vì : Hữu vi pháp như : Mộng, huyễn, bào, ảnh ! ... mà !

Tham thiền 4

DƯỚI BÓNG TRĂNG

Xa nghe vắng vắng tiếng chuông chùa !

Lặng lẽ rừng thông bóng nhật thừa

Cảnh tịch tâm không trăng tuệ sáng

Xóa tan tam độc ánh mây mù !

04 giờ, ngày 01/06/2010

(19-04-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 4

Cảnh tịch, tâm không, canh khuya trăng sáng bóng rùng thông đậm nét nhất thừa... Dưới mắt thi nhân, thi tứ không thể nào không cảm hứng. Văng vẳng tiếng chuông chùa xa xa đưa đến rõ là một cảnh trí bình an. Bình an cả tâm lẫn cảnh. Với người đệ tử Phật, đây là một môi trường đặc địa để trí tuệ mở mang nảy nở, để soi rọi nội tâm, để vén mây vô minh, để xóa tan màn tam độc : Tham, sân, si.

Tiếng chuông chùa dưới bóng trăng khuya có tác dụng kêu gọi thức tỉnh những “khách lợi danh” mộng mị say sưa trong biển ái, nếu người ta chịu để ý lắng nghe. Nghe được tiếng chuông chùa, tức là tâm mình đã có an rồi đó. Mà tâm bình thì thế giới bình, nước trong thì trăng hiện, mây tan thì mặt trời hiện, vô minh tam độc hết thì Phật tánh hiện, đó là một luận chứng liên hoàn vững chãi, bảo hành.

Thế cho nên : “Sắc tướng thanh âm chư ngoại giáo, chân truyền cụ thất đạo nan thành” mà người xưa đánh đổ ấy là nhằm đánh đổ những âm thanh sắc tướng, chuông mõ cóc bon chen chóc... của tang đầu, của trống phách đồn kèn... của hồng y bá nạp, hiệp chưởng tì lô... Nói chung những thứ bày vẽ để làm đám cúng tiến ma chay... Trong kinh sách Phật gọi là “ứng phó đạo tràng”, những thứ ấy chỉ làm rối ren tâm trí, loạn mất chánh niệm mà thôi !

Tham thiên 5

KIẾN TỬ HOẶC

*Tưởng, tư, tác ý mê lầm
Cô thành niệm lự kết mầm khổ đau
Thân, biên, tà kiến... lao nhao...!
Hoang đường, ảo tưởng lạc sâu rừng tà...
Đường ra đã mất lối đi
Bình an không có, mong gì thanh thoi...!
Hạt nhân tư dục, rấm rôi
Tư tài, tư sắc, tư danh thực thù...
Đó là TỬ HOẶC khổ nhân
Kết thành khổ quả: Tham, sân nổi dài...!
Sản sanh tứ tướng: Ngã nhưn...
Lục thô, tam tế khó tầm lối ra...!
Trần sa phát triển đại trà
Thấy, nghe, nghĩ, nếm... đều là bất an...
Trần gian tam hoặc tràn lan !
Giám người tam giới, nhốt đàn tứ sanh...*

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 5

Kiến tư hoặc, nói rõ ra là hai thứ : Kiến hoặc và Tư hoặc.

Kiến tư hoặc là đối tượng trực tiếp thường xuyên gắn chặt với sự nhận thức của lục căn và lục thức : Thấy, nghe, ngửi, nếm, xúc và nhận biết. Thế cho nên đệ tử Phật gồm cả hai thành phần xuất gia và tại gia đều phải học, phải biết rõ để tu tập diệt trừ.

KIẾN HOẶC gồm : Thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ kiến và giới cấm thủ kiến.

TU HOẶC gồm : Tham, sân, si, mạn và nghi.

Ngoài hai thứ hoặc (sai lầm, tội lỗi) ấy, còn có hai thứ sai lầm tội lỗi gián tiếp là : Trần sa hoặc và vô minh hoặc.

TRẦN SA HOẶC, có nghĩa là chúng nhiều lắm, nhiều như cát bụi. Bởi vì cái thấy, cái nghe... ngoại cảnh của ta đều có thể sanh ra bất mãn, bất bình, bực tức, khổ đau... Do vậy Phật dạy đệ tử Phật phải phòng hộ sáu căn...

VÔ MINH HOẶC là thứ sai lầm vi tế nhất, so với ba thứ hoặc kể trên. Đó là cái bản năng chấp NGÃ và chấp PHÁP vốn có của con người. Ngày nào vô minh hoặc còn thì chưa thể là Phật được.

Gọi là tu hành mà không biết đoạn trừ các thứ hoặc nói trên, chuyên làm việc lay lục, van xin, khẩn khứa, cúng kính... gõ mõ, tụng nhiều kinh hy vọng đổi lấy phước báo để được Niết bàn hay vãng sanh Tây phương, Cực lạc sau khi chết ..., đó là lối tu hành sai lạc hoàn toàn, sẽ không đem lại kết quả gì ráo...!

Tham thiền 6

THÂN PHẬN BÈO MÂY ?

(法身常住宇宙傲遊)

Tôi chẳng có một địa phương thường trú !

Hiện nay tôi tạm trú với pháp thân !

Vũ trụ tôi ngao du ! Rồi cũng đoạn thág qua ngày !

Nhìn sự vật thú vị ! Tôi cười ! Và biết rõ :

NÓI GÌ CŨNG KHÔNG BAO GIỜ TRÚNG !

04 giờ, ngày 01/06/2010

(19-04-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 6

Vận dụng tuệ nhãn mà quán sát kiếp nhân sinh, Thiền sư thấy không phải chỉ có một ai đó không có chỗ thường trú, mà tất cả nhân loại cũng như nhau, đều là tạm trú ! Tạm trú trăm năm là đã khó... lắm rồi...!

Qua tuệ nhãn Thiền sư thấy : Mình chỉ là một đơn vị nhỏ bé tí tì ti của sơn hà đại địa, của thảo mộc tùng lâm, của thượng cầm hạ thú, của thủy lục không hành... là cái đơn vị nhỏ bé xíu trong “pháp thân” bao hàm vũ trụ ấy ! Thiền sư thấy mình là tất cả cái ấy ; Tất cả cái ấy là mình. Thiền sư biết rõ rằng : Không có tất cả cái “vạn pháp” ấy thì không có mình. Ngược lại, nếu không có mình thì cũng không có tất cả những cái vạn pháp ấy. Cứ theo giáo lý HOA NGHIÊM thì : “Tất cả là một, một là tất cả”! (一即一切, 一切即一).

Rồi Thiền sư cười một mình, cười với vũ trụ thiên nhiên giữa trời mây non nước... Cười với cái cười... thú vị... vô ngôn !

Rồi Thiền sư tự nhủ và khẳng định rằng : Hiện tượng sự vật, vũ trụ nhân sinh trên cõi đời này, NÓI GÌ CŨNG KHÔNG BAO GIỜ TRÚNG !!!

Tham thiên 7

LỖ LỆCH LỐI ĐI

Ngồi buồn gẫm lại tháng năm qua...

Giải thoát... lộ trình... mãi tít... xa

“Hương phấn nửa đời” trông nhạt phếch !

Còn chăng ? Bám chắc cội Ta bà !

17/06/2010 (06-5-CD)



TRÚC CHÍ ĐỀ CƯỜNG - Tham thiền 7

Người xưa thường nói : “Nhất nghệ tinh, nhất thân vinh”. Nghề nào một nghề cho thật giỏi là thành công nên sự nghiệp. Phát xuất từ kinh nghiệm đó, con người thiết lập nền giáo dục đào tạo chuyên biệt từng khoa của thời đại khoa học thế giới, qua mấy thế kỷ cận đại và đã đem đến cho nhân loại sức sống văn minh vượt bậc...

Sĩ, nông, công, thương, binh, những danh nhân lừng lẫy tiếng tăm trên thế giới, đều là những người làm tròn chức năng, vai trò, nghề nghiệp và nhiệm vụ thiên phú vốn có của mình.

Tu sĩ Phật giáo thiết tưởng cũng không ngoài công lệ trần gian ấy. Một khát sĩ, một Thiền sư, một Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức nếu mà từ bỏ, không biết hiểu, không biết tu sửa, không biết thực hành XA MA THA TAM MA BÁT ĐỀ, không biết THIÊN NA là gì, chỉ dốc lòng chuyên lo cho Tự viện nguy nga... tượng cốt cao lớn... cảnh trí hữu tình, kiến thiết hoành tráng, lộng lẫy... thế thì còn giờ phút thanh tịnh đâu mà “thiền với quán” !

Các huynh ơi ! Hãy nhìn lại !

CHÚNG TA CÓ LỖ LỆCH LỐI ĐI chăng ! ?...

Tham thiên 8

KIỆP NHÂN SINH

(Nhân nghe tin một Thi hữu, cựu công chức 87 tuổi, vừa ra đi...
không hẹn ngày trở lại)

Bảy mươi tuổi, “đã là người xưa nay hiếm”

Tám mươi dư ất hẳn khó có hơn !

Gọi thời gian ? Không một chứng tích làm ghi !

Khoảng vô tận ? Không gian lấy gì căn cứ ?

Biến kế chấp, người ta đặt ra năm tháng !

Tựa danh ngôn, mà định... vị thấp và cao...?

*Thành, bại, loanh quanh...! Cành hoa hy vọng
chợt tàn !*

*Đau đơn nhẽ ! Kiếp như sinh đồng sàng mà quá
nhiều dị mộng...!*

25/7/2010 (14-6-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 8

Đời sống con người, sống khoảng thời gian dài ngắn nào đó rồi chấm dứt chết đi. Người ta gọi đó là một kiếp người. Dùng tuệ nhãn mà nhìn xuyên qua thiền định của đạo Phật thì “kiếp nhân sinh” chẳng lấy gì làm chuẩn mực để lượng định đo lường ! Thế cho nên đó ai nói bao nhiêu năm tuổi là một kiếp ? NÓI GÌ CŨNG KHÔNG BAO GIỜ TRÚNG !

Dựa vào hình vóc nhỏ to, trọng lượng nặng nhẹ mà con người có nhận thức khái niệm “không gian”. Không gian không là gì hết nếu không có con người cụ thể ấy !

Dựa vào tóc bạc, răng rụng, mắt lờ, chân yếu, lưng còng... của con người vật chất cụ thể, mà người ta khái niệm một... khoảng “thời gian”

“Kiếp nhân sinh” là sự hỗn hợp gồm có : Không gian, thời gian, sắc, thọ, tưởng, hành, thức ; Rồi dựa vào danh ngôn mà người ta gọi đó là con người. Dựa vào tánh “Biến kế chấp” mà người ta phân chia giai cấp. Giai cấp đã hình thành thì sự phân chia... chiếm hữu của con người trên thế giới không bao giờ có cái ngày AI CŨNG NHƯ AI !

Thế cho nên KIẾP NHÂN SINH ĐỒNG SÀNG MÀ QUÁ NHIỀU DỊ MỘNG. Biết đâu câu nói ấy chẳng là chân lý muôn đời ...!

Tham thiền 9

THU ĐẾN ?

(LẬP THU)

Thu đến xuân đi trời vẫn tịnh.

Tám ba dư... tuổi rộng thênh thênh !

Không thêm, không bớt, không đi đến !

Không có ! Không không ! Có cũng không !

07/08/2010 (27-6-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 9

Là con người, những dân tộc văn minh trên thế giới, dân tộc nào cũng có chung một nhận thức về giờ phút, ngày tháng và bốn mùa của một năm, vì đó là sự thật, là sự chuyển biến của hiện tượng vạn hữu.

Dưới mắt của một thiền sư, nhìn qua tuệ nhãn thấy và biết rõ : Xuân, Hạ, Thu, Đông chẳng là gì đối với bản thể chân như vốn vô cùng vô cực, bất sanh bất diệt, bất lai bất khứ ! Ngày giờ chỉ là sự bầm nhỏ thời gian bằng tưởng tượng của bộ óc con người.

Nhận thức vũ trụ, suy tưởng nhân sinh : 83. 85, 90, 100 hay 5, 10, 25, 30... tuổi, rõ là hí luận ! Thế thì chẳng phải “rỗng thênh thênh” là gì ?

Không sanh không diệt, không dơ không sạch, không đi không đến, không có không không, có là không, không là có... trong hệ tư tưởng Bát nhã chỉ là chân lý “duyên sanh như huyễn” của “hữu vi pháp” nhiệm mầu vượt khỏi ý thức dung thường...

Vì vậy muốn hiểu nguồn giáo lý “Vô thượng thậm thâm” của đạo Phật, người đệ tử Phật phải tu thiền định mới có cơ hội khai thác kho tàng Bát nhã Ba la mật của đạo Phật.

Mong thay !

Tham thiền 10

PHI TƯỚNG

Vạn pháp tùng lai, thể nhất như

Vô tham vô nộ diệt vô si

Thử chung thường tịch ! Chơn không tướng

Diệu hữu y tha tự tánh vô.

Dịch :

Vạn pháp xưa nay TÁNH lặng trong

CÓ do “Diệu hữu” có dường không :

Không sau, không trước NHƯ như một

Không đến, không đi... vốn chẳng sanh !

12/08/2010 (03-7-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 10

Tướng của hiện tượng vạn hữu (các pháp) dùng tuệ nhãn mà nhìn : Tất cả đều “phi tướng”. “chơn không tướng” chỉ là vận dụng ngữ ngôn văn tự để nói để gọi vậy thôi. “Chơn không” thì sao là “Tướng” được ? Một Thiền sư chủng tánh Đại thừa, đã phải học hiểu từ lâu : “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng. Nhược kiến chư tướng phi tướng, tức kiến Như Lai”.

Sự có mặt của một pháp, tương quan tác động với các pháp khác mà duyên khởi hình thành, không bao giờ có một pháp nào, một sự vật nào tự nó sanh ra nó. Thế cho nên đạo Phật gọi sự có mặt của hiện tượng vạn hữu là “Diệu hữu”. Sự có mặt ấy kết hợp “nhân duyên trùng trùng vô tận”! Duy thức luận, Bồ tát Thế Thân gọi sự có mặt ấy là “Y tha khởi tánh”. Rồi tác giả chỉ rõ : Nói là nói vậy thôi; chứ Phật đã dạy rõ ở Kinh Lăng Già rằng :

- Tướng vô tánh
- Tự nhiên vô tánh
- Viên thành thật vô tánh.

Rõ là vạn pháp vô tướng, vô tánh. Vô tướng vô tánh mà không phải ngoan không như lông rùa sừng thỏ. Đó là tánh “Diệu hữu” “Y tha” duyên sanh như huyễn.

Luận cứ của đạo Phật thậm thâm, nhưng cũng rất tiếc là không phải ai cũng... chịu...!

Tham thiền 11



NHẤT NIỆM VÔ MINH

Dụng tâm xảo ngụy "hái" công danh !

Miệt tổ khinh sư đổi lấy... quyền...!

Khổ nhục kế mong đền nợ nước !...

Thương ai ? Một kiếp ! "Ngậm... bồ hòn"!

02/09/2010 (24-7-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 11

Người thiện, người ác thời nào cũng có. Thành công thất bại lại là chuyện muôn thuở của kiếp con người.

Đệ tử Phật chơn chánh có an lạc, thọ dụng giải thoát Niết bàn tại quê cha đất tổ là điều có thật. Đức Phật là một điển hình cụ thể, là đấng Đạo sư của chúng sanh tam giới.

“Xuất ly tam giới ngay quê mẹ

“Thành đấng nhân sư tại cõi này...”

Đề Bà Đạt Đa, hồi Phật tại thế đã phạm phải sai lầm...

Ngộ Đạt Quốc sư cũng vì “nhất niệm vô minh” chuốc lấy cái khổ đau cùng cực, qua bốn sự “Viên Án, Triệu Thố...” ở TỪ BI THỦY SÁM PHÁP.

Chuyện bốn sự Thiện hữu, Ác hữu cũng đã được ghi vào kinh sách Phật để răn nhắc đệ tử Phật hãy thường xuyên nhiếp niệm chánh tâm.

Ngàn xưa đã có người thất niệm dụng tâm xảo ngụy, điển hình tệ hại nhất là Đề Bà Đạt Đa, người anh em chú bác với Phật.

Đời nay thế kỷ 21, đương nhiên là thành phần tu sĩ “nhất niệm vô minh” này không ít, nó đã có, đang có và sẽ có. Tục ngữ Việt Nam có câu : “Ngậm bồ hòn làm ngọt”. Có nghĩa là thành phần vô liêm sĩ, dầu phải nuốt đắng cay gì cũng ráng chịu đựng, vui vẻ coi như mình được ăn kẹo ngọt để được hưởng chút bổng lộc trần gian.

Chỉ mong cái thứ đó ít đi, để cho những người thiệt thà thành thật yên ổn tu hành, khỏi bị ức hiếp là đã quý lắm rồi...!

Mong thay !

Tham thiền 12

KIỆP PHÙ SINH

Nghi vấn bao quanh suốt cuộc đời !

Chiếc thân bào ảnh sống mà chơi... !

Bệnh ! Già ! Thiếu ! Khổ !... luôn đeo đuổi !

Ngày chết ! Trong tay nắm được gì... ! ?

05/09/2010 (27-7-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯỜNG - Tham thiền 12

Việt Nam, Trung Hoa ảnh hưởng nhau trong một nguồn văn minh, văn hóa, cho nên câu : KIẾP PHÙ SINH vừa thốt ra họ như có cái gì... thấm thía... nao nao lòng mà chưa cần rõ nghĩa.

Phù vân là những áng mây trôi nổi bồng bềnh trên cái biển trời mênh mông vô tận ! Đã là mây thì hợp tan, tan hợp, mất còn trong phút chốc ! Thế nên, nói “kiếp phù sinh” là nói đến cái thân phận mây trời mong manh dễ hợp mà cũng dễ tan ấy !

Con người đã phải nhận lãnh “chiếc thân bào ảnh” ở trong môi trường : Một “kiếp phù sinh” ! Ôi ! Đau đớn nhẽ !... Lấy gì mà “tự chủ” ! Lấy đâu để có “tự do”...? Và kết cuộc : Một con người, một kiếp sống... gọi là trăm năm đi nữa, lúc chết cũng ngửa tay không !

Thảo nào đức Thế tôn đã dạy : “Nhất thiết hữu vi pháp như : Mộng, huyễn, bào, ảnh, lộ, điện, dương diệm, càn thát bà thành, thủy trung nguyệt, cảnh trung tượng”. Lời dạy đó, chỉ rõ chân lý hết thấy hiện tượng vạn hữu, mà trong đó đối tượng chính nhằm tha thiết nói cho những ai là : KIẾP PHÙ SINH trên dương thế !

Tham thiền 13

GIỮ PHÁP TRẦN

Quên đi ! Quá khứ hồi người ơi !

Dĩ vãng mộng lung ! Chuyện đất trời !

Tiêu trường vinh hư "cơ" chuyển hóa !

Tương lai mờ mịt chớ mong... chờ...!

10/09/2010 (03-08-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯỜNG - Tham thiền 13

Nỗi khổ của kiếp con người, truy nguyên cội rễ của nó từ nơi ý niệm chấp ngã mà ra, mong ước tương lai không dựa vào thực tế, tiếc nuối quá khứ mông lung, không bao giờ kéo trở lại được, cái động thái đó là sự biểu hiện “chấp ngã” từ vô minh. Tiếc nuối bóng dáng trong quá khứ, tưởng tượng ảo ảnh cho tương lai. Kinh điển Phật gọi đó là “Pháp trần”. Pháp trần là bóng dáng của tiền trần : Sắc, thanh, hương, vị và xúc từ nơi ký ức, bất chợt... hiện ra...!

Then chốt của nguồn giáo lý Phật, người đệ tử Phật chỉ nên thực tế : “Sống với hiện tại” “vui với hiện tại”, “Niết bàn bất ly ư đương xứ”! Cõi Tịnh độ cũng ở nơi đây, mọi người con Phật, mỗi người góp phần xây dựng “Tịnh độ” cho mình. “Tùy kỳ tâm tịnh tất Phật độ tịnh, dục tịnh Phật độ tiên tịnh kỳ tâm”! *(Tâm tịnh thì có cõi Phật tịnh, muốn có cõi Phật tịnh, trước hết phải tịnh tâm mình).*

GIỮ PHÁP TRẦN (giữ là phải giữ), thiền giả phải vận dụng xa ma tha (CHỈ) một cách tích cực mới thành công. Pháp trần đứng vào vị trí thứ sáu trong lục trần, nhưng pháp trần khắc phục nó khó hơn năm trần trước (sắc, thanh, hương, vị, xúc), vì nó vô hình, vì là đối tượng của ý thức ...

Tham thiền 14

PHẬT NGỌC ?

Phật nghĩa là chi hỏi các huynh ?

Mời "ngài" định nghĩa để làm tin !

Thầy tu ?! Thầy cúng ?! Thầy mang lốt ?

Vừa thốt, nghe qua đã biết liền !

14/09/2010 (07-08-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 14

Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng, Đại đức Ni, những thành phần tu thiết, có học giáo lý kinh điển Phật, lỡ phải nghe cái từ “Phật ngọc” là buồn lòng lắm ! Buồn vì vô cớ mà mình phải khởi tâm thương xót ! Thương xót cho những con người quá vô minh, nhiều dục vọng ; Vô minh, dục vọng che đậy, bao trùm, đè bẹp tiêu tan hết lý trí, bất chấp lý đúng điều sai sơ cơ nhất.

NGỌC mà là PHẬT ? NGỌC mà thành PHẬT ?...

Hỡi toàn thể chư tôn Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng, Đại đức Ni cùng toàn thể Phật tử nam nữ trên thế giới, đồng chấp tay lại niệm Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật, xin Phật hiện về mà xem nghe những việc làm của “ĐỆ TỬ NGÀI” trong thế kỷ 21 này ! Phật ơi !

Giác giả : Nghĩa là con người tỉnh thức Phật dạy ngày xưa, nay bọn đệ tử vô minh, tham danh, vụ lợi chúng bôi xóa mất đi rồi. Con người “Tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn”, làm sao tìm có trong tảng “đá” mà người ta gọi là “Ngọc” kia ? Đừng “nhẹ dạ cả tin”...!

Hàng Tăng Ni Phật tử chúng ta, những ai còn lương tâm lương tri hãy “học Phật” và hãy tỉnh thức ! Hãy tỉnh thức đi !

Mong thay !

Tham thiền 15

PHÚT... VẤN VỞ !...

Luận tài đức anh hùng thời nào cũng có !...

*Thấp hay cao căn cứ : Chủ thể và đối tượng
thi vi...*

Phục vụ cho ai ? Thi thố thủ thuật gì...?

LÀM ĐỂ LẠI ? Để cho ai... ? Ai có biết... !?

*Luận kim cổ : Cổ kim hí trường đầy kịch
tính... !*

Tiếp nối diễn trò hoan lạc ảo, giả... ai bi !

Thỏa mãn yêu đương, đoàn tụ huyền... đối đời

*Màn đặc thắng ! Khúc sa cơ !... Gặp thời thế,
thế nào ra thế ấy...!*

6 giờ, 29/09/2010 (22-08-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 15

Quần chúng dân gian, những câu chuyện vui buồn của họ, thỉnh thoảng nghe tiếng kéo hơi dài : “... đời... mà...” Đó là những giây phút người ta nói chuyện “vấn vợ” ấy...! Có thể người ta luận về anh hùng, về tài, về đức... quân tử, trượng phu, hào kiệt, liệt nữ, anh thư... Bởi vì những thành phần ấy thời nào cũng có. Chỉ khác nhau ở chỗ : “NHƠN TỬ LƯU DANH, HỔ TỬ LƯU BÌ” ai là người làm được ? Ai thành công ? Câu định mệnh mà người xưa nêu để lại !

Đã là... ĐỜI ! ... ai cũng tự tin, tự mãn... công khai hoặc ngầm ngầm rằng : “Phải có danh gì với nước non”; Nhưng họ làm và việc của họ làm với kết quả chỉ để đáp ứng sự mua vui của hí trường sân khấu !

Cũng tuổi, cũng tên, cũng học vị, cũng văn bằng mà bao nhiêu người xây dựng cho nước, cho dân, cho non sông gấm vóc.

Cũng tự đắc, tự hào rằng : Minh cũng tuổi, cũng tên, cũng đủ thứ... như ai ! Mà mình làm và việc của mình làm rời xa thật tế, chẳng có lợi ích gì cho nhân quần xã hội. Cái tự đắc, tự hào, tự tôn, tự đại ấy, chỉ đem lại cho bản thân ai đó một hư danh bất sĩ vô liêm... với thành phần này, càng nghĩ càng thêm thương xót !

Đấy, chẳng phải rõ là phút... vấn vợ... và vợ vấn ...?

Tham thiên 16

KHÔN DẠI DỞ HAY !

Dại khôn trần thế chuyện đầu môi !

Vừa giáp thôi nôi biểu lộ rồi !

Tuổi vượt tám mươi còn... bỏ ngờ...!

Làm sao nhận định dở hay hay !...?

*

* *

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiên 16

Khôn dại dở hay, không có tiêu chuẩn nào ấn định giá trị đích thật của vấn đề. Nếu có thể nói bàn, bình luận, vấn đề chỉ đúng với trình độ nhận thức của ai đó mà thôi. Sự thật “Nói gì cũng không bao giờ trúng”.

Với một Thiên sư, với những Phật tử thiệt, có học Phật thiệt còn tế nhị sâu sắc hơn nhiều, thậm chí lạ hoắc với sự nhận thức và đánh giá của người trần tục, thế gian !

Một Hoàng tử Đông cung, không nhận địa vị quốc vương, xuất gia tầm đạo. Khi đắc quả Phật rồi : “Nhất bát thiên gia phạn, cô thân vạn lý du”, không một cơ ngơi, một sự nghiệp...! Đó là “dại” ư ? “dở” ư ?...

Sau Phật trải mấy nghìn năm, đến nay thế kỷ 21, những “đệ tử” xuất gia của Phật, quỳên vàng tởi bạc, len lỏi khắp cả Á, Âu, Úc, Mỹ... kiến thiết cả 5, 10, 15, 20... cảnh viện, cảnh chùa. Viện chùa đều “lộng lẫy, hoành tráng, nguy nga, choáng ngợp”. Hàng “đại gia” của thế gian trông thấy còn phải tặc lưỡi hít hà khen ngợi !... Như vậy là “khôn” ư ? Là “hay” hơn Phật ư ?

Một ứng cử viên dùng thủ đoạn gian lận trong bầu cử, mua phiếu ép bỏ thăm để mình “lên” Tổng thống... Nói đây là “hay” là “khôn” không đúng...

Một ứng cử viên khác, tôn trọng dân quyền, để dân tự chọn, tự bầu...! Nói đây là “dở” là “dại” không đúng...

Thế cho nên vấn đề “khôn dại, dở hay” không dễ gì nói trúng. Một ứng cử viên lên làm Tổng thống cũng còn khó nói “hay dở, dại không”... ! Huống hồ chi con đường giải thoát, giác ngộ vô thượng Bồ đề ai dại ai khôn, người không học tu Thiên định, nói đâu sai đó !

Tham thiền 17

CHỢT TỈNH !

Tu theo sở ngộ của mình đi !

Tìm bạn tâm đồng có dễ chi...?

Ngoại giáo trần gian trăm vạn mầu !...

Một thuyền một bến khởi... lo... gì...!

07 giờ, 03/10/2010 - (26-08-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 17

“Đệ tử tầm sư dị, sư tầm đệ tử nan” Có nghĩa là đệ tử tìm thầy thì dễ, thầy tìm đệ tử rất khó. Hoặc câu : “Ăn cơm có canh, tu hành có bạn”. Hồi nhỏ nghe thầy nói vậy, tôi tưởng như đó là chân lý... thâm trầm, vi diệu...

Ai đã lớn lên, ai đã học đạo hành đạo có mở mang trí tuệ ít nhiều tư duy, nhận thức, thì té ra hai ý tưởng ấy rất nông cạn, thậm chí quá non nớt ngây thơ...

Thầy chẳng phải dễ tầm như ai đó tưởng.

Bạn phải là bạn thế nào ? Bạn là bạn thứ nào ? Người bạn tu hành phải có học chánh pháp, có hành chánh pháp, tu đúng chánh pháp, đồng tâm, đồng hạnh cùng tiến lên đường giải thoát, giác ngộ... Bạn như thế mới chọn để mà kết bạn ! Tổ Quy Sơn gọi đó là “lương bằng”. “*Viễn hành yếu giả lương bằng*”. Nếu không có “lương bằng” thì đành tu theo “sở ngộ” của mình thôi ! Thà “Một thuyền một bến” để tránh cái họa lây lan... Ngoại giáo....

Phải tu học Xa ma tha, Tam ma bát đề và Thiền na. Đó là ba pháp tu : Chỉ, Quán và Thiền. Chỉ, Quán và Thiền là ba pháp tu “trụ cột”, “then chốt” của đạo Phật. Dẫu người tu Tịnh độ mà tu ba môn này là đã đầy đủ tánh và chất Tịnh độ của “pháp môn Tịnh độ” trong đó rồi.

Dưới đây lược nêu vài điểm đại khái cần tránh :

1. Tránh cúng, thờ, lạy Phật Ngọc, vì Ngọc không thể là Phật được
2. Tránh tụng kinh nguyên ngày trọn bộ, vì kinh để học hiểu. Phật biết hết rồi, không cần nghe nữa !
3. Tránh ngồi một xuất ba bốn tiếng đồng hồ gọi là “Thiền”, vì thiền không nhất thiết phải “ngồi”.
4. Tránh tổ chức cúng bái, van xin, cầu khẩn, vì Phật, Bồ Tát không cảm tình cục bộ cho những ai làm các việc như thế !

“Ngoại giáo trần gian trăm vạn mẫu” ...!

“Một thuyền một bến khởi... lo... gì...!”

Tham thiền 18

THIÊN HÀNH NIỆM KHỞI

Ai ơi ! Định tỉnh bốn tâm mình !

Tự ngã phù hư ! Hướng lợi... danh...!

Phật dạy : Hữu vi như mộng... ảo...!

Sá gì huyền chất ! Chẳng xem... khinh !?

11 giờ, 05/10/2010

(28-08-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 18

Thiền hành mà chánh niệm sanh khởi... là cách hành thiền đúng. Soi rọi, tư duy, quán chiếu nội dung của bài thơ, ta thấy : Đây rõ là một đối tượng tư duy phong phú. Bốn câu thơ này, nếu tinh tấn trên đường tu học thì đây là đối tượng sử dụng lâu dài thường xuyên, chẳng những cho những người thiền hành mà luôn cả cho những người thiền tọa !...

Một khát sĩ, sa môn hàng đệ tử Phật xuất gia lần tại gia đều phải học :

- ❖ Chân lý vô ngã của ngũ ấm thân
- ❖ Chân lý vô thường của sự vật vạn hữu
- ❖ Chân lý bất tịnh của trần gian... và
- ❖ Hữu vi pháp như : Mộng, ảo, bào, ảnh...

Nếu người con của Phật thấy được những chân lý ấy rồi, chắc chắn họ có thể viễn ly dục vọng được rất nhiều và từ đó xả bỏ, gột rửa thêm dần các vô minh, tham lam dục vọng hữu vi....

Quả Niết bàn mà Phật có, do Phật không có gì.

Con người quá khổ, do con người có quá nhiều...

Đốn nhiều thì vác nhiều. Mua nhiều thì xách nhiều. Chùa, viện, cốt, tháp đẹp, sự nghiệp, tài sản... nhiều, đương nhiên phải lo nhiều, lo nhiều thì cực nhiều... Xả bỏ, viễn ly nổi hay không là tùy sự tu sửa tâm tánh của mình ! “Hiểu biết” thì điều đó ai cũng có thể “hiểu biết” ! Quan trọng là ở chỗ thực hành.

Tham thiên 19

ĐƯỢC ?

*Tu được gì đây ! Hỡi các huynh ?
Được chùa ? Được tượng ? Được mô xinh ?
Tháp cao chín thước, ba tầng lẻ...!
Cơ sở đời sau gọi Tổ đình !*

*Hòa thượng đời nay dễ lắm rồi !
Sáu mươi đủ tuổi ? Tấn phong thôi !
Biết điều phải chẳng xin lên sớm ...!
Linh động vì nhau Phật sự mà !...*

*Được ngồi bàn giữa ở tầng cao !
Dễ đúng gì đâu ! Hồng tự hào ?
Phấn đấu bao năm giờ mới được !
Đạt thành danh vọng, khoái làm sao !*

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 19

Học Phật, tu theo đạo Phật, người đệ tử Phật phải biết cái đích đến của mình : “Không có gì” để “được”. Đòi có một cái gì đó để cho mình ĐƯỢC là tu sai rồi ! Hổng mất tất cả !

Được chùa sang, được viện nhiều, được tượng Phật lớn, được tháp cao tầng, được chuông to, được... sự nghiệp đồ sộ, quy mô tráng lệ... Tất cả những thứ được ấy, đạo Phật chánh tông không xem đó là sang quý. Tự thân đức Phật suốt cuộc đời đã bỏ đi những thứ đó, viễn ly những thứ đó...

Địa vị, chức tước, sắc phong, giai cấp, giàu nghèo, sang hèn... khi vào đoàn thể Sa môn tu học pháp lục hòa, thì như nước dù ở trăm sông, nhưng đã vào biển là nước biển, cùng một vị mặn của nước biển mà thôi... Phật giáo sau ngày Phật viên tịch cho đến thế kỷ 21 thời nay, có khác nhau nhiều ở cái điểm này...

Phấn đấu... dữ lắm mới được có ngày nay : Được ngồi tầng bàn cao cấp mà hổng khoái còn khoái cái... gì !...

“Phấn đấu bao năm giờ mới được “

“ĐẠT THÀNH DANH VỌNG khoái làm sao !?”

Thành phần đệ tử thứ này, đức Phật Thích Ca lẽ gặp, chào khiêm nhượng rồi lẳng lặng thui thủi vào rừng ! Bởi vì trọn đời đức Phật có ĐƯỢC gì đâu !

Tham thiền 20

CHỊU ĐỰNG

*Kiếp người ! Chịu đựng các huynh ời !
Vua chúa không an, vẫn... họa... tai
Khổ cảnh ! khổ thân ! luôn khổ trí !...
Hồng trần nhất quán há dung ai ?*

09 giờ, 14/10/2010

(07-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 20

Đời người, kiếp người hay con người, giáo lý kinh điển Phật gói trọn trong một danh từ “Sắc thủ thú” tức là một chĩnh thể luôn luôn xoay quanh trôi lăn trong sáu nẻo : Trời, người, A tu la, ngạ quỷ, súc sanh và địa ngục. Người ta gọi cái chĩnh thể ấy là “người” là con người. Sự thật nó là “cái” để “chịu đựng” ở cõi Ta bà như lời Thế tôn đã dạy.

Sau khi đắc quả Phật, đức Thế tôn đã chuyển pháp luân TỬ CHƠN ĐỂ trước hết, cũng nhằm triển khai một đề tài quan trọng nhất, đó là : Sanh tử sự đại.

Mười hai thứ khổ của kiếp người, Thế tôn chỉ bày cặn kẽ : Khổ khổ, hành khổ, hoại khổ, sanh khổ, lão khổ, bệnh khổ, tử khổ, ái biệt ly khổ, oán tắng hội khổ, cầu bất đắc khổ và ngũ ấm xí thành khổ ! Mười hai thứ khổ ấy tác động diễn biến liên tục thường xuyên trong một con người. Vua, quan, sĩ thứ người trăm họ không một ai ngoại lệ.

“Khổ cảnh, khổ tâm luôn khổ trí”

“Hong trần nhất quán há dung ai ?”

Thế tôn đã dạy : “Tam giới vô an, du như hỏa trạch” thì còn ai ngoại lệ được nào...? Phải chịu đựng thôi ! Ngoại trừ người giác ngộ vô thượng Bồ đề !

Tham thiên 21

CỬA TÂM QUÊN CÀI

Nộ khí tham si tự khổ thân

Tâm thần trong sáng phủ vô minh

Ngôn từ thâm độc phun lênh láng !...

Ôm ấp sâu ưu chỉ một mình !

04 giờ 30, 15/10/2010

(08-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 21

Kinh điển giáo lý Đạo Phật dạy : Thân con người gồm năm thành tố hỗn hợp hình thành. Đó là sắc, thọ, tưởng, hành và thức. Do sự tích tập hỗn hợp năm thành phần ấy, nên gọi là “Ngũ uẩn thân”. Ngũ uẩn thân cấu tạo gồm hai thứ SẮC và TÂM. TÂM chính là THỨC, một trong ngũ uẩn thân.

Kinh Hoa Nghiêm nói : “Tâm như công họa sư, họa chủng chủng ngũ ấm, nhất thiết thế giới trung, vô pháp nhi bất tạo”... Có nghĩa là :

*Tâm như chàng thợ vẽ - Vẽ ngũ ấm thế gian
Tất cả pháp thế gian - Đều do thợ ấy vẽ...*

Một phút vô minh nào đó, người ta có thể dự định rủ nhau đi giết người cướp của... Rồi sợ bị tù, không đi. Do tâm.

Định gây gỗ chửi mắng kịch liệt với nhau cho đã miệng... Rồi không thềm chửi. Do tâm

Thân và miệng có thể nói ác, làm ác nhưng rồi tỉnh thức, suy nghĩ lại không nói, không làm. Trái lại nói thiện, làm thiện... Do tâm

Người đệ tử Phật thường giữ được chánh niệm, tức là ta có cài đóng cửa tâm. Thân, khẩu nói ác làm ác, không giữ được chánh niệm, tức ta không cài đóng cửa tâm, nên tất cả luồng “gió độc” vô minh... phiền não tràn vào tâm ta như nhà trống không đóng cửa cài then, bị gió lốc ùa vào thổi tung đồ đạc!...

Tham thiên 22

THỰC HU

*Thiên nhiên mâu nhiệm quá ! Người ơi !
Phút chốc mây tan hiển lộ trời
Vọng tưởng phan duyên sương móc sớm !
Nắng vàng vũ trụ chẳng thêm thừa !*

07 giờ 15, 15/10/2010
(08-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 22

Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Phật dạy: Thể TÁNH của con người vốn tịnh minh, chơn TÂM của con người là thường trú.

Chơn tâm thường trú, thể tánh tịnh minh là hai thứ quý báu vốn có của con người, vậy mà hàng Phật tử chúng ta, tại gia cũng như xuất gia không biết sử dụng, khiến cho bầu trời trong sáng vốn tịnh minh trở thành mịt mù khói bụi. Chúng ta để cho quá nhiều lữ khách bất chánh vô lương tới lui thăm hỏi, khiến cho hao hơi phí sức nhiều loạn lòng ta ! Đức Phật cho biết đó chỉ là “phiền não khách trần” !

Sự thật, tánh thể của ta trong vắt tợ trời xanh không một gié mây tro. Chơn tâm của ta vĩnh viễn ở cùng ta, chớ không phải cái thứ khách lạ xạm tới lui : Mừng, giận, thương, sợ, yêu, ghét... ấy.

Nên biết : Mây tan trời hiện, sương mốc hết nắng vàng hiện, phiền não hết Phật tánh hiện.

Là người trí, hãy khéo léo chọn “Thật” bỏ “Hu” !

Tham thiền 23

NHÌN SÂU TÂM TÁNH

*Ai ơi ! Gắng giữ tấm lòng son :
Trái ấu muôn năm nó chẳng tròn !
Quân tử ghét thương như sự thật :
Bồ hòn không méo nói... "sao đành" ?*

21/10/2010

(14-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 23

Kinh Thủ Lăng Nghiêm, đức Phật bảo ông A Nan rằng : Mười phương Như Lai được Bồ đề Niết bàn vô thượng, do suốt quá trình tu tập, một lòng nói thẳng, nói thật, không nói lẫn lộn quanh co...

Nói ngay thẳng, nói đúng sự thật là một cách TU rồi ! Tâm không ngay thẳng thì nói ra điều gì cũng thiên vị lệch lạc theo cảm tình ti tiện nhỏ nhen của mình. Như câu tục ngữ dân gian dưới đây, nghe chẳng hấp dẫn gì lắm nhưng lại có ý nghĩa thật tế và chính xác với một phần tử con người dễ kiếm ở dân gian : “Khi thương trái ấu cũng tròn, khi ghét trái Bồ hòn cũng méo”.

“Quân tử ghét thương như sự thật

“Bồ hòn không méo, nói “sao đành”?”

Nước đem gậy dò sẽ biết nước cạn nước sâu. Người nhìn cách nói năng cư xử sẽ biết sâu tâm tánh của họ.

Những người con Phật tại gia cũng như xuất gia hãy gột rửa, xa lánh hoàn toàn câu tục ngữ dân gian quái ác ấy !

Tham thiền 24

THA TÂM TRÍ PHÁP MÔN ?

Vừa thốt, nghe ra đã biết rồi...

Không cần cất vấn, chẳng sừ tra !

Nhơn tình, thế sự trong tay nắm !

Thiện ý gian tâm, khó lọt qua !...

14 giờ, ngày 24/10/2010

(17-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 24

Tha tâm trí không phải ngôn từ cường điệu, càng không phải có ý khoác lác bịp đời. Kinh điển chép : Đức Phật ngày xưa có tha tâm trí, Phật xử dụng tha tâm trí để “quán cơ” khi thuyết pháp, khi hóa độ cho một chúng sanh đối tượng.

Tam năng, tam bất năng của Phật, dựa trên cơ sở tha tâm trí mà nhận biết.

Tha tâm trí pháp môn, mọi Phật tử Tăng tục, đều có thể tu học và phát huy tác dụng hiệu quả, nếu mọi người cùng có điều kiện căn bản giống nhau, cụ thể như :

- Chánh đạo, thấy hoặc nghe tà đạo biết ngay
- Chánh kiến, thấy hoặc nghe tà kiến biết ngay
- Chánh định, thấy hoặc nghe tà định biết ngay
- Thiện ý, thấy hoặc nghe ác ý biết ngay
- Chánh tâm thấy hoặc nghe tà tâm biết ngay
- Chánh lý, thấy hoặc nghe phi lý biết liền
- Chơn đế, thấy hoặc nghe tục đế biết liền...

Thế nên, tha tâm trí pháp môn, ai cũng học tu và thành công hiệu quả thấp cao nhiều ít, do khả năng huân tập đức CHÁNH ở nơi con người mình !

Tham thiền 25

MẶT THẬT CUỘC ĐỜI

Bất bình bất mãn khắp thiên nhiên !

Tam giới vô an Phật đã tuyên !

Quý tộc ! Đế vương ! Chờn "Hạnh phúc".

Đầu môi, chót lưỡi vọng khoa trường !!!

07 giờ, ngày 30/10/2010

(23-09-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 25

Mặt thật cuộc đời dưới mắt Thiền giả, họ biết ngay rằng : Đây là mặt thật cuộc đời bên tục đế. Bởi vì, thiên nhiên bên mặt chơn đế, tánh tự “thiên chơn”.

Phật đã tuyên dạy trong kinh Diệu Pháp Liên Hoa rằng : “Tam giới vô an, du như hỏa trạch” ! Do vậy mà :

*“Bất bình bất mãn khắp thiên nhiên
“Tam giới vô an, Phật đã tuyên...”*

Và cũng do vậy :

“Quý tộc, Đế vương, CHƠN hạnh phúc...”

Chỉ là :

“Đầu môi chót lưỡi vọng khoa trương !...”

Nói rõ ra rằng : Cuộc đời tục đế, hữu vi hoàn toàn không có cái vui. Có vui thật chỉ có ở những bậc “xuất ly tam giới” mà thôi !

A La Hán quả, là người đã xuất ly tam giới !

Thành phần xuất gia “tu thiệt” ai cũng đạt đến quả vị này ! Tu mà “không thiệt” kể như không tu. Cầu nguyện, lễ bái, quỳ lạy, van xin không bao giờ được gì hết !... Chỉ nhọc công vô ích mà thôi !

Tham thiền 26

SỐ PHẬN ?

*Đố ai biết số phận mình ?
Gì sanh số ấy ? Gì thành phận kia ?
Từ đâu có số có phần ?
Trời xanh rơi xuống ? Đất lành lòi ra ?
Rõ ràng bình địa can qua !
Lòng ai vẫn đục niệm tà nảy sanh...
Thích Ca, Lão Tử dạy rành :
SỐ rằng họa phúc, PHẬN rằng vô môn
Ai người thích đốn thì mang
Cửa nhiều vác nặng bởi mình mà thôi.
Cây khô chết đứng giữa trời
Rừng thông xanh biếc số nào định cho ?
Tử sanh quy luật cuộc đời
Thạnh suy vinh nhục do người làm nên.*

07 giờ, ngày 01/11/2010 (25-09-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 26

Đạo Phật “chánh tông”, không tin số phận. Lão tử, một triết gia Trung quốc xưa kia, cũng đạt đến trình độ hiểu biết của đức Phật đã dạy khá lâu trước đó. Vì vậy, Đạo đức kinh, chương Thái Thượng Cảm Ứng, Lão tử đã viết :

“Họa phước vô môn, duy như tự triệu,

“Thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình”.

Có nghĩa là : Họa phước nó không có chỗ ở, nó chẳng từ đâu tất cả. Tại con người nào đó mời nó, tạo ra nó thì có nó, vậy thôi !

Dựa trên cơ sở thiện hay ác của con người làm mà có ra nó, nó như cái bóng của ai đó, tự nó không có bao giờ. Hình thẳng thì bóng ngay, hình cong thì bóng queo, như sao quả vậy, như nào quả ấy...

Thế cho nên, người đệ tử Phật chỉ tin như quả mà không tin “số phận”. Như quả là chân lý cuộc đời, của các pháp hữu vi...

Tham thiền 27

MỘT THOÁNG CHỦ QUAN

Phím luận vui ? Buồn ? Tuổi thọ cao ?

Riêng mình chưa góp ý ra sao...

Nhủ thâm : Thọ lắm ! Không... hề... phước !

Nhận lấy dài thêm quả khổ đau...!

Phật tổ Như Lai thọ tám mươi !

Chiết trung cao thấp tránh dèm pha...

Nhơn gian hạnh phúc ? Tùy an lạc ?

Thọ yếu do duyên, thuận đất trời...!

07 giờ, ngày 17/11/2010

(12-10-CD)

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 27

Đọc bài “Một Thoáng Chủ Quan” có thể khẳng định tác giả bài thơ là con người không thích sống trường thọ. Theo tác giả trường thọ là cái quả không nhất thiết tốt, đáng quý như ý tưởng của đa số ở trên đời. Chẳng những không đam mê không tán thán, mà còn ngậm cho trường thọ là : “*Nhận lấy dài thêm quả khổ đau*”. Rõ là một ý niệm “chủ quan” lạ ! Dám nghĩ và dám nói !

Tác giả còn thỉnh Phật tổ Như Lai nhập cuộc chứng minh cho ý niệm táo bạo “chủ quan” của mình rằng : Như Lai cũng chẳng có ý thích và trân quý trường thọ. Như Lai cũng chẳng sợ hãi và xem khinh đoản thọ. Bằng chứng, Như Lai chỉ cần thọ 80 năm là vừa. Thêm nữa, khi nghe có người đoản thọ hơn mình, Phật chẳng xem thường và coi đó là vô phước ! Theo Phật tổ Như Lai, trường thọ, đoản thọ do duyên. Tự nó hợp rồi tự nó tan, không mừng cũng không hề sợ hãi ... !

Nghiên cứu lịch sử Phật Thích Ca, Ngài đã từng xem thường, không một thoáng khổ đau thương tiếc khi nghe có ai đó chết trước tuổi già...

“Một Thoáng Chủ Quan” của Như Huyền Thiên Sư, nếu ai chịu tư duy thì biết đâu chẳng là một “đối tượng thiền” lạ, ở vào thế kỷ 21 ? !

Rõ là một tư duy táo bạo !!!

Tham Thiên 28

HỒI QUANG PHẢN TỈNH

(TỰ TRÀO)

Ta đã mau già dữ vậy sao ?!
Chân thì loạng choạng bước nghiêng chao !
Tám ba lẻ... tuổi...! Ừ !... Ra vậy !
Ngã TỬ ! Còn cam ! Mựa hỏi... ai...?

Đôi Tà Dương
18 giờ, ngày 07/11/2010
(02-10-Canh Dần)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 28

Tất cả con người trên mặt đất đồng một tánh tham sống sợ chết. Nguyên do, mọi người cùng có tánh chấp NGÃ như nhau. Ai cũng muốn trẻ mãi để được sống hoài. Nghe tới cái từ “già” là đã không vui; nghe đến cái từ chết rất nhiều người không... hạp. Thế cho nên “hồi quang phản tỉnh” lúc xúc sự là điều hiếm có trong đời sống con người. “Hồi Quang Phản Tỉnh” tự trào của Như Huyền Thiên Sư, với người không tu học, như có cái gì khác khác :

“Ta đã mau già dữ vậy sao...?”

“Chân thì loạng choạng bước nghiêng chao”

Tác giả bất ngờ, ngạc nhiên dường như chưa hề nghĩ tưởng rằng : “Mình có thể già...!” Nhưng lập tức một ý tưởng khác tiếp theo liền :

“Tám ba lẻ... tuổi ! Ừ ! ... ra vậy”

Đó là một “hồi quang phản tỉnh” có giá trị đáng khen ! Rồi ý niệm “phản tỉnh” tức khắc được nâng lên đỉnh giác ngộ chân lý tận cùng của người con Phật là : “Sanh, lão, bệnh, tử”, dù phải đến tức khắc đi nữa, thì đó cũng chỉ là “tùy thuận chân lý”, cho nên chẳng sợ hãi chút nào :

“Ngã TỬ còn cam ! Mựa hỏi ai...?”

Đệ tử Phật mà thường xuyên tôi luyện cho mình đức tánh “Hồi quang phản tỉnh” trong cuộc sống, trên bước đường tu, là một đức tánh rất cần !

Tham thiên 29

ĐỜI ! ...

*Trời mây vạn kỷ mây trời
Mây đi mây đến trời mây mây trời
Có không không có ngôn từ
Có không không có muôn đời có không
Diệt sanh sanh diệt não lòng
Diệt sanh sanh diệt chẳng mòn chẳng thêm !
Mất còn còn mất tiếc thương !
Gì còn ? Gì mất ? Ai lường ai đong ?
Ghét thương thương ghét mặc lòng
Ghét thương thương ghét cái vòng thị phi
Hơn thua phải quấy là gì ?
Bối lòng phân biệt so bì mà ra !
Đêm khuya nhìn dĩa ngân hà
Trời sao lồng lộng vạn đời trời sao !
Ngân hà "thọ tử" như gì ?
Đố ai nói trúng ngân hà là chi ?
Danh ngôn muôn thuở danh ngôn !...
Danh ngôn có chất đâu còn danh ngôn !
Hèn chi nói chẳng trúng gì !... ?*

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 29

Đời có nghĩa thời gian. Nói đời là đề cập vấn đề thời gian, mà thời gian và không gian thì không bao giờ xé lẻ được.

Thời gian không bao giờ chấm dứt thì không gian cũng không bao giờ mất hẳn. Vạn vật hiện tượng, sản phẩm duyên sanh từ không gian và thời gian ấy, nên nó cũng không bao giờ có mất đi đâu ! Danh ngôn, từ ngữ đặt tên, kêu gọi ... rõ là một thứ hí luận

“Vũ trụ tôi ngao du ! Rồi cũng đoạn thán qua ngày !

“Nhìn sự vật thú vị ! Tôi cười ! Và biết rõ :

“NÓI GÌ CŨNG KHÔNG BAO GIỜ TRÚNG !”

(Thơ THÂN PHẦN BÈO MÂY của N.H.T.S)

Kinh điển đạo Phật, đức Phật thỉnh thoảng đề cập cái từ “hí luận”. Có tư duy người ta sẽ thấy cái thâm thúy của nó mênh mêng ...

Hí là “chơi”. Hí luận là : Nói cho có nói, nói để mà chơi ! Đối với chân lý, nói gì cũng không bao giờ trúng !

“Nhất thiết chư pháp, từng bản dĩ lai, ly văn tự tướng, ly ngôn thuyết tướng, ly tâm duyên tướng, ngôn ngữ đạo đoạn, tâm hành xứ diệt...” (*Tất cả các pháp, từ xưa tới giờ, rời xa chữ nghĩa, là tiếng nói năng, vượt khỏi tâm duyên, dứt đường ngôn ngữ, bật nẻo suy lường...*). Đó là những điều đệ tử Phật cần phải học...!

Tham thiền 30

ĐỪNG ĐÁNG LỄ

Thôi đừng đáng lễ các huynh ơi !

Việc thực còn hư ! Mơ ước chi ... ?

Thế sự trăm người muôn sở kiến...

"Lễ" gì mà "đáng" ? Nói ... sao đây ... ?

4 giờ, 02/12/2010 (27-10-CD)



TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG - Tham thiền 30

ĐÁNG LỄ là ngôn từ phổ biến trong ngôn ngữ Việt Nam. Có thể nói, không có ai từ nhỏ tới lớn trong nói năng giao tiếp ... mà không sử dụng ngôn từ ĐÁNG LỄ

Cái từ “đáng lễ” phân chất có hàm lượng ước mơ, mong cầu ... chưa thỏa mãn !

Người ta gọi là... “đời... mà”... ! Đã là “đời” thì... “vô an”. Phật đã dạy rồi ! “Tam giới vô an, du như hỏa trạch” ấy.

Đã không ít điều, mọi người ai cũng có thể nghe, biết. Thậm chí thấy rõ ràng cụ thể mà vẫn không cải thiện được gì. Rốt cuộc, cùng chung chịu “khổ khổ, hành khổ và hoại khổ” với nhau... trong một gia đình nói hẹp và... rộng ra !...

Thế cho nên, “LỄ” có nhiều thứ lễ, không phải lễ nào cũng có thể nói, lễ nào cũng có quyền “đáng”

Lễ đáng không đúng chỗ, không đúng lúc chỉ là một thứ “lẻ loi” rồi tự thấy cô đơn, tự đau khổ... Thậm chí tự nhảy sông Mịch La chết ngất vào ngày mùng 5 tháng 5 như Khuất Nguyên thuở nọ ở nước Tàu !

MỤC LỤC

1. Tựa	5
2. Tham thiên 1: Tiếng chuông chùa	7
3. Tham thiên 2: Tam giới chỉ là Như Lai phương tiện nói	9
4. Tham thiên 3: Tam tự tánh cũng chỉ là danh ngôn phương tiện nói	11
5. Tham thiên 4: Dưới bóng trăng	13
6. Tham thiên 5: Kiến tư hoặc	15
7. Tham thiên 6: Thân phận bèo mây	17
8. Tham thiên 7: Lỡ lệch lối đi	19
9. Tham thiên 8: Kiếp nhân sinh	21
10. Tham thiên 9: Thu đến	23
11. Tham thiên 10: Phi tướng	25
12. Tham thiên 11: Thất niệm vô minh	27
13. Tham thiên 12: Kiếp phù sinh	29
14. Tham thiên 13: Giữ pháp trần	31
15. Tham thiên 14: Phật ngọc	33
16. Tham thiên 15: Phút vắn vợ	35

18. Tham thiền 17: Chợt tỉnh.....	39
19. Tham thiền 18: Thiền hành đột khởi	41
20. Tham thiền 19: Được	43
21. Tham thiền 20: Chịu đựng	45
22. Tham thiền 21: Cửa tâm không cài.....	47
23. Tham thiền 22: Thực hư.....	49
24. Tham thiền 23: Nhìn sâu tâm tánh	51
25. Tham thiền 24: Tha tâm trí pháp môn	53
26. Tham thiền 25: Mặt thật cuộc đời.....	55
27. Tham thiền 26: Số phận	57
28. Tham thiền 27: Một thoáng chủ quan.....	59
29. Tham thiền 28: Hồi quang phản tỉnh	61
30. Tham thiền 29: Đời	63
31. Tham thiền 30: Thôi đừng đáng lẽ	65

GIÁO TRÌNH HƯỚNG DẪN TU HỌC TỪ XA

THƠ

TRỰC CHỈ ĐỀ CƯƠNG

Do Hòa Thượng **THÍCH TỪ THÔNG** - Hiệu. **NHƯ HUYỄN THIÊN SƯ**

Biên soạn

ĐÃ XUẤT BẢN :

- 1) **NHƯ HUYỄN THIÊN SƯ THI TẬP**
Trực chỉ đề cương
- 2) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 1**
Trực chỉ đề cương
- 3) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 2**
Trực chỉ đề cương
- 4) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 3**
Trực chỉ đề cương
- 5) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 4**
Trực chỉ đề cương
- 6) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG 5**
Trực chỉ đề cương

SẼ XUẤT BẢN :

- 1) **NGÓN TAY CHỈ TRẮNG**
Trực chỉ đề cương (Toàn tập)
- 2) **NHỮNG CHIẾC CÀ TRỌNG TAY**

KINH LUẬN DO HT. THÍCH TỪ THÔNG

Biên Dịch**ĐÃ XUẤT BẢN :**

- 1) PHÁP HOA KINH
Thâm Nghĩa Đề Cương
- 2) BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH
Trực Chỉ Đề Cương
- 3) KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT KINH
Trực Chỉ Đề Cương
- 4) DUY MA CẬT SỞ THUYẾT KINH
Trực Chỉ Đề Cương
- 5) THỦ LĂNG NGHIÊM KINH
Trực Chỉ Đề Cương
- 6) NHƯ LAI VIÊN GIÁC KINH
Trực Chỉ Đề Cương
- 7) CHỨNG ĐẠO CA
Trực Chỉ Đề Cương
- 8) DUY THỨC HỌC YẾU LUẬN
Trực Chỉ Đề Cương
- 9) ĐẠI BÁT NIẾT BÀN KINH
Trực Chỉ Đề Cương